

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2021/HS-PT

Ngày: 14.9.2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân; Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo Thân Khánh T và Thân Khánh Q do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. **Thân Khánh T**, sinh ngày 06 tháng 3 năm 1985 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố M, phường N, thị xã L, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông I, sinh năm 1956 và bà K, sinh năm 1956; có vợ: M, sinh năm 1987 và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt.

2. **Thân Khánh Q**, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1993 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố M, phường N, thị xã L, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông I, sinh năm 1956 và bà K, sinh năm 1956; có vợ: N, sinh năm 1995 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Bị hại: Ông Lê Ngọc H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố M, phường N, thị xã L, tỉnh Bình Định. (Vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Y, sinh năm 1977, địa chỉ: đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền được công chứng ngày 08/6/2021 tại Văn phòng Công chứng C). (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thân Khánh T và P có mâu thuẫn trong việc vay mượn tiền. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/5/2020, tại nhà ông I, Thân Khánh T rủ Thân Khánh Q đến khách sạn Q của ông K tìm P để giải quyết mâu thuẫn. T điều khiển xe mô tô chở Q đến cây xăng dầu R, vào cabin xe container của T đang đỗ tại đây, Q lấy 01 ống tuýp kim loại dài 59cm, màu xám đen, rỗng ruột, T lấy 01 con dao thái lan dài 21cm mang theo. Lúc này, ông I (cha ruột của T và Q) và ông G (cậu ruột của T và Q) biết chuyện, sợ xảy ra đánh nhau, nên ông G điều khiển xe chở ông I đi tìm T và Q để can ngăn.

Tại khách sạn Q, T dựng xe mô tô ngoài cổng, cùng Q cầm theo hung khí chuẩn bị sẵn đi vào, thấy P và ông Lê Ngọc H đang ngồi ghế đá ở cuối sân. T gọi P ra và nói “Chuyện tiền bạc anh em rà xét cho kỹ, làm gì mà mày xuống nhà tao đòi đánh tao, giờ tao lên nhà mày giỏi mày đánh đi!”. Nói xong T kẻ dao vào cổ P, H chạy đến nói “Có chuyện gì anh em từ từ nói”, T nói với H “Chuyện tiền bạc không liên quan đến mày, sao mày với thằng P đến nhà tao gây sự”, hai bên tiếp tục xảy ra cãi vã. Lúc này, ông G và ông I cũng đến khách sạn Q, thấy T, Q đang cãi nhau với H, P nên ông I và ông G đến chỗ ông K đang đứng gần đó nói chuyện. T đang cãi nhau với H thì dùng tay phải đâm mạnh từ dưới lên trúng vào vùng mặt của H, làm H choáng váng ngã ngửa xuống đất. Lúc này, Q cầm tuýp kim loại đánh 02 cái vào đầu H gây thương tích, T ngồi đè lên người H, T vừa nói “mày đòi hãm dọa ai, chém giết ai” vừa cầm dao đâm trúng vào tay trái của H gây thương tích. Khi thấy có xô xát xảy ra ông I và ông G can ngăn đưa T và Q về nhà, còn ông Lê Ngọc H được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực B. Hậu quả: Ông Lê Ngọc H bị vết thương ở vùng đầu, vùng mặt, vùng cẳng tay trái, điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực B từ ngày 11/5/2020 đến ngày 16/5/2020 thì xuất viện.

Ngày 23/7/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận tỉ lệ thương tích của anh Lê Ngọc H là 12%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã L đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Thân Khánh T, Thân Khánh Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Thân Khánh T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; các điều 38, 54, 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Thân Khánh Q 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án 18 tháng 6 năm 2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 21.6.2021, bị cáo Thân Khánh T kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 01.7.2021, bị hại Lê Ngọc H kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Thân Khánh T, Thân Khánh Q.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt các bị cáo Thân Khánh T, Thân Khánh Q của bị hại, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Q. Xét thấy bị cáo Thân Khánh T là lao động chính trong gia đình có con còn nhỏ bị bệnh tật thiếu năng trí tuệ, cha mẹ già yếu, nhân thân bị cáo tốt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, cho bị cáo T được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Thân Khánh T và bị hại Lê Ngọc H kháng cáo trong hạn luật định nên được chấp nhận kháng cáo. Ngày 31/8/2021 Tòa án cấp phúc thẩm đã mở phiên tòa phúc thẩm lần thứ nhất nhưng 02 bị cáo vắng mặt có lý do chính đáng, bị hại xin hoãn phiên tòa nên HĐXX phúc thẩm đã quyết định hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa phúc thẩm sẽ được mở lại lần thứ hai vào ngày 14/9/2021. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 14/9/2021, các bị cáo có mặt; bị hại và người được bị hại ủy quyền đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại phiên tòa. HĐXX căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 351 BLTTHS xử vắng mặt người kháng cáo là bị hại trong vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ để xác định nội dung vụ án như sau:

Giữa Thân Khánh T và P có mâu thuẫn trong việc tiền bạc, P và Lê Ngọc H có đến nhà tìm T gây sự nên bị cáo T rủ bị cáo Thân Khánh Q đến nhà tìm P để giải quyết dứt điểm. Khi đi T cầm con dao Thái Lan còn Q cầm ống tuýp sắt. Đến nhà, T, Q, P, H cùng cãi vã. Đang cãi thì T đã dùng tay đâm vào vùng mặt của H, Q dùng tuýp sắt đánh H và T dùng dao đâm vào tay trái của H gây thương tích 12%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên các bị cáo Thân Khánh T, Thân Khánh Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo Thân Khánh T và Thân Khánh Q của bị hại Lê Ngọc H và kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, HĐXX thấy rằng:

Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo T 12 tháng tù và xử phạt bị cáo Q 09 tháng tù là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do đó không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với 02 bị cáo Thân Khánh T và Thân Khánh Q của bị hại Lê Ngọc H.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Thân Khánh T: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T bức xúc nên rủ bị cáo Q đi cùng. Thương tích của bị hại H chủ yếu do bị cáo Q gây ra. Bị cáo Thân Khánh T có nhân thân tốt, có hoàn cảnh rất khó khăn là lao động chính trong gia đình có con còn nhỏ bị bệnh thiếu năng trí tuệ, cha mẹ già yếu, nhân thân bị cáo tốt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định. Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện VKS đề nghị xem xét cho bị cáo T được hưởng án treo. HĐXX xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên chấp nhận đề nghị của vị đại diện VKS và kháng cáo của bị cáo T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo bị hại Lê Ngọc H, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thân Khánh T. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thân Khánh T 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thân Khánh Q 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án 18 tháng 6 năm 2021.

Giao các bị cáo Thân Khánh T và Thân Khánh Q cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã L, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Các bị cáo Thân Khánh T, Thân Khánh Q và bị hại Lê Ngọc H không phải chịu án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA TX. L;
- Cơ quan THAHS TX. L;
- Chi cục THADS TX. L;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình